

※ 번역문은 민원 신청을 위한 참고용이며, 기존의 한글 서식에 한글로 작성하여 제출해야 함을 유의해주시기 바랍니다.
※ Lưu ý bản dịch chỉ mang tính chất tham khảo khi đăng ký các vụ việc dân sự; đơn phải được điền bằng tiếng Hàn theo mẫu tiếng Hàn hiện có.

■ 건강기능식품에 관한 법률 시행규칙 [별지 제6호서식] <개정 2023. 3. 22.> 정부24(www.gov.kr)에서도 신청할 수 있습니다.
■ Thông tư hướng dẫn Luật về thực phẩm chức năng [Mẫu đính kèm số 6] <Sửa đổi 2023. 3. 22.> Có thể đăng ký tại Chính phủ 24 (www.gov.kr)

건강기능식품 영업 신고서

ĐƠN ĐĂNG KÝ KINH DOANH THỰC PHẨM CHỨC NĂNG

※ 하단의 첨부서류와 유의사항을 읽고 작성하시기 바라며, []에는 해당되는 곳에 √ 표를 합니다.

※ Vui lòng đọc hồ sơ đính kèm, nội dung lưu ý bên dưới trước khi điền và đánh dấu √ vào [] tương ứng.

접수번호 Số tiếp nhận	접수일 Ngày tiếp nhận	발급일 Ngày cấp	처리기간 Thời gian xử lý	3일 3 ngày
----------------------	-----------------------	-----------------	-------------------------	--------------

신고인 Người đăng ký	성명(법인명) Họ tên (tên pháp nhân)	주민(법인)등록번호 Số chứng minh thư Hàn (pháp nhân)
	주소 Địa chỉ	전화번호 Số điện thoại

신고사항 Nội dung đăng ký	명칭(상호) Tên gọi (tên thương mại)	
	영업의 세부종류 []건강기능식품유통전문판매업 []건강기능식품일반판매업 Loại hình kinh []Ngành kinh doanh chuyên []Ngành kinh doanh thông thường thực doanh chi tiết phân phối thực phẩm chức năng phẩm chức năng	
	소재지 Địa chỉ	전화번호 Số điện thoại

「건강기능식품에 관한 법률」 제6조와 같은 법 시행규칙 제5조에 따라 위와 같이 영업을 신고합니다.
Tôi xin đăng ký kinh doanh như trên theo Điều 6 “Luật về Thực phẩm chức năng” và Điều 5 Thông tư hướng dẫn Luật này.

년 월 일
Năm tháng ngày

신고인
Người đăng ký

(서명 또는 인)
(Kí tên hoặc đóng dấu)

특별자치시장 · 특별자치도지사 · 시장 · 군수 · 구청장 귀하

Kính gửi **Thị trưởng thành phố tự trị đặc biệt (teukbyeol jachisi), Thống đốc tỉnh tự trị đặc biệt (teukbyeol jachido), Thị trưởng, Chủ tịch huyện (gun), Chủ tịch quận (gu)**

첨부서류 Hồ sơ đính kèm	<ol style="list-style-type: none">「건강기능식품에 관한 법률」 제13조제2항에 따른 교육을 이수하였음을 증명하는 서류(미리 교육을 받은 자만 해당하며, 담당 공무원이 직접 확인할 수 있는 경우에는 제출하지 않을 수 있습니다)Tài liệu chứng minh đã hoàn thành khóa đào tạo theo khoản 2 Điều 13 “Luật về thực phẩm chức năng” (chỉ áp dụng cho những người đã được đào tạo và không cần nộp nếu cán bộ phụ trách có thể trực tiếp xác nhận)보관시설 사용계약서(건강기능식품유통전문판매업을 하려는 자 중 보관시설에 대해 사용계약을 체결한 경우에만 제출합니다)Hợp đồng sử dụng cơ sở bảo quản (chỉ nộp nếu hợp đồng sử dụng cơ sở bảo quản được ký giữa những người dự định kinh doanh chuyên phân phối thực phẩm chức năng)건강기능식품전문제조업소와 체결한 위탁생산계약서(건강기능식품유통전문판매업을 하려는 경우에만 제출합니다)Hợp đồng sản xuất uỷ thác ký với doanh nghiệp chuyên sản xuất thực phẩm chức năng (chỉ nộp nếu dự định kinh doanh chuyên phân phối thực phẩm chức năng)「유선 및 도선사업법」에 따른 유선사업 및 도선사업 면허증 또는 신고필증(수상구조물로 된 유선장 및 도선장에 서 「건강기능식품에 관한 법률 시행령」 제2조제3호가목의 건강기능식품일반판매업을 하려는 경우만 해당합니다)bản Giấy đăng ký hoặc giấy phép kinh doanh thuyền phà và du thuyền theo “Luật Kinh doanh thuyền phà và du thuyền” (chỉ áp dụng trong trường hợp dự định kinh doanh thông thường thực phẩm chức năng theo nội dung a) điểm 3 Điều 2 “Nghị định Luật về Thực phẩm chức năng” tại bến phà hoặc bến du thuyền là công trình xây dựng trên mặt nước)「국가를 당사자로 하는 계약에 관한 법률」 제11조에 따른 시설운영에 관한 계약서(「군사기지 및 군사시설 보호법」에 따른 군사기지 · 군사시설 및 「군인복지기본법」 제14조에 따른 군인복지시설에서 「건강기능식품에 관한 법률 시행령」 제2조제3호가목의 건강기능식품일반판매업을 하려는 경우만 해당합니다)Hợp đồng liên quan đến vận hành cơ sở theo Điều 11 “Luật Hợp đồng với nhà nước” (chỉ áp dụng đối với các trường hợp kinh doanh thông thường thực phẩm chức năng theo nội dung a) điểm 3 Điều 2 “Nghị định Luật về thực phẩm chức năng” tại các căn cứ quân sự và cơ sở quân sự theo “Luật bảo vệ căn cứ quân sự và cơ sở quân sự” và các cơ sở phúc lợi quân sự theo Điều 14 “Luật cơ bản về phúc lợi quân sự”)
------------------------	--

	<div>6. 「국유재산법 시행규칙」 제14조제3항에 따른 국유재산 사용허가서(국유철도의 정거장시설에서 「건강기능식품에 관한 법률 시행령」 제2조제3호가목의 건강기능식품일반판매업을 하려는 경우만 해당합니다)</div> <div>6. Giấy cho phép sử dụng tài sản quốc gia theo khoản 3 Điều 14 “Thông tư hướng dẫn Luật Tài sản quốc gia” (chỉ áp dụng trong trường hợp kinh doanh thông thường thực phẩm chức năng theo nội dung a) điểm 3 Điều 2 “Nghị định Luật thực phẩm chức năng” tại nhà ga đường sắt thuộc sở hữu nhà nước)</div> <div>7. 「도시철도법」에 따른 도시철도운영자와 체결한 도시철도시설 사용계약에 관한 서류(도시철도의 정거장시설에서 「건강기능식품에 관한 법률 시행령」 제2조제3호가목의 건강기능식품일반판매업을 하려는 경우만 해당합니다)</div> <div>7. Hồ sơ về hợp đồng sử dụng công trình đường sắt đô thị được kí kết với đơn vị kinh doanh đường sắt đô thị theo “Luật Đường sắt đô thị” (chỉ áp dụng đối trong trường hợp kinh doanh thông thường thực phẩm chức năng theo nội dung a) điểm 3 Điều 2 “Nghị định Luật về thực phẩm chức năng” tại nhà ga đường sắt đô thị)</div>		
담당 공무원 확인사항 Nội dung cán bộ phụ trách xác nhận	결격사유 유무 Có lý do bị loại không	수수료 Lệ phí	
		전자민원 Dịch vụ dân sự điện tử	방문·우편민원 Dịch vụ dân sự đến trực tiếp/qua bưu điện
		25,000원 25.000 Won	28,000원 28.000 Won

유의사항

Nội dung lưu ý

1. 「건강기능식품에 관한 법률」 제9조에 따른 영업허가 등의 제한사유에 해당하는 경우 영업신고를 할 수 없습니다.
1. Nếu thuộc bất kỳ lý do hạn chế nào như giấy phép kinh doanh theo Điều 9 của “Luật về thực phẩm chức năng, sẽ không thể đăng ký kinh doanh”.
2. 신고한 영업을 폐업하는 때에도 신고해야 합니다.
2. Các doanh nghiệp đã đăng ký khi ngừng kinh doanh cũng phải đăng ký.
3. 신고해야 하는 업종을 신고하지 않고 영업을 하는 자에 대해서는 5년 이하의 징역 또는 5천만원 이하의 벌금에 처하거나 이를 병과할 수 있습니다(「건강기능식품에 관한 법률」 제44조제1호)
3. Người tiến hành kinh doanh mà không đăng ký loại hình kinh doanh phải đăng ký có thể bị phạt tù tối đa 5 năm hoặc phạt tiền tối đa 50 triệu won hoặc cả hai (Điều 1 Điều 44 “Luật về thực phẩm chức năng”)
4. 영업의 신고를 하려는 자는 「건강기능식품에 관한 법률 시행규칙」 제2조에서 정한 사항 외에 해당 영업신고와 관련된 다음 법령에 위반되거나 저촉되는지 여부를 검토해야 합니다.
4. Người dự định đăng ký kinh doanh phải xem xét liệu hoạt động kinh doanh có vi phạm hoặc trái với các luật và quy định sau đây liên quan đến việc đăng ký kinh doanh hay không, bên cạnh các vấn đề được quy định tại Điều 2 “Thông tư hướng dẫn Luật về thực phẩm chức năng”.
- 「국토의 계획 및 이용에 관한 법률」, 「가족분뇨의 관리 및 이용에 관한 법률」, 「하수도법」, 「농지법」, 「학교보건법」, 「옥외광고물 등의 관리와 옥외광고산업 진흥에 관한 법률」, 「하천법」, 「한강수계 상수원 수질개선 및 주민지원 등에 관한 법률」, 「물환경보전법」, 「소음·진동관리법」, 「관광진흥법」, 「학원의 설립·운영에 관한 법률」, 「청소년보호법」, 「근로기준법」, 「산업집적활성화 및 공장설립에 관한 법률」, 「주차장법」, 「지방세법」 및 그 밖의 관련 법률
- “Luật Quy hoạch và sử dụng đất đai quốc gia”, “Luật Quản lý và sử dụng phân chuồng”, “Luật Nước thải”, “Luật Đất nông nghiệp”, “Luật Sức khỏe học đường”, “Luật Quản lý biên quảng cáo ngoài trời và thúc đẩy ngành quảng cáo ngoài trời”, “Luật Sông ngòi”, “Luật Cải thiện chất lượng nước thượng nguồn lưu vực sông Hàn và hỗ trợ người dân”, “Luật Bảo tồn môi trường nước”, “Luật Quản lý tiếng ồn và độ rung”, “Luật Xúc tiến du lịch”, “Luật Thành lập và vận hành các trung tâm dạy thêm”, “Luật Bảo vệ thanh thiếu niên”, “Luật Tiêu chuẩn lao động”, “Luật Tái thiết cụm công nghiệp và thành lập nhà máy”, “Luật Bãi đỗ xe”, “Luật Thuế địa phương”, và các luật liên quan khác

처리절차

Quy trình xử lý

